

SO SÁNH QUY ĐỊNH GIAO DỊCH HIỆN TẠI VÀ THAY ĐỔI TRÊN HỆ THỐNG KRX



NỘI DUNG:

1. Thời gian giao dịch
2. Phương thức giao dịch
3. Lệnh giao dịch và nguyên tắc xử lý mới
4. Đơn vị giao dịch và Đơn vị yết giá
5. Biên độ Giá trần – Giá sàn
6. Quy định Sửa, Hủy lệnh giao dịch
7. Hiển thị Bảng giá điện tử
8. Quy định giao dịch Chứng khoán bị hạn chế, tạm ngừng/đình chỉ giao dịch
9. Giao dịch của Nhà đầu tư nước ngoài
10. Giải thích các thuật ngữ

CẤU TRÚC THỊ TRƯỜNG

	Mã thị trường hiện tại	Thay đổi trên KRX
Cổ phiếu niêm yết	Thị trường LIST – HSX	Thị trường STO
Cổ phiếu niêm yết	Thị trường LIST – HNX	Thị trường STX
Cổ phiếu đăng ký giao dịch	Thị trường UPC	Thị trường UPX
Trái phiếu doanh nghiệp niêm yết	Thị trường HNX-BOND	Thị trường HCX

THỜI GIAN GIAO DỊCH (LÔ CHẴN VÀ LÔ LẺ)

	Quy định hiện tại	Thay đổi trên KRX
Giao dịch lô chẵn	1. Khớp lệnh định kỳ mở cửa: 09h00 – 09h15 2. Khớp lệnh liên tục I: 09h15 – 11h30 3. Thỏa thuận: 09h00 – 11h30 Nghỉ giữa phiên: 11h30 – 13h00 1. Khớp lệnh liên tục II: 13h00 – 14h30 2. Khớp lệnh định kỳ đóng cửa: 14h30 – 14h45 3. Thỏa thuận: 13h00 – 15h00	Giao dịch lô chẵn/lô lẻ: 1. Khớp lệnh định kỳ mở cửa: 09h00 – 09h15 2. Khớp lệnh liên tục I: 09h15 – 11h30 3. Thỏa thuận trong giờ: 09h00 – 11h30 Nghỉ giữa phiên: 11h30 – 13h00 1. Khớp lệnh liên tục II: 13h00 – 14h30 2. Khớp lệnh định kỳ đóng cửa: 14h30 – 14h45 3. Thỏa thuận trong giờ: 13h00 – 14h45 4. Thỏa thuận sau giờ: 14h45 – 15h00
Giao dịch lô lẻ	1. Khớp lệnh liên tục I: 09h15 – 11h30 2. Thỏa thuận: 09h15 – 11h30 Nghỉ giữa phiên: 11h30 – 13h00 3. Khớp lệnh liên tục II: 13h00 – 14h30 4. Thỏa thuận: 13h00 – 15h00	

PHƯƠNG THỨC GIAO DỊCH

Phương thức giao dịch	Quy định hiện tại	Thay đổi trên KRX
Khớp lệnh liên tục	Áp dụng ở tất cả các thị trường và các lệnh sau: • HNX: MAK, MOK, MTL • HSX: MP	Áp dụng như hiện tại (chỉ đổi tên) • STX: FAK, FOK, MTL • STO: MTL
Khớp lệnh định kỳ	• Thị trường LIST: lô chẵn • Thị trường BOND: áp dụng	• STO/STX: lô chẵn và lô lẻ (lô lẻ chỉ áp dụng với giá LO) • HCX: áp dụng
Khớp lệnh định kỳ 01 chiều	Không áp dụng	Không áp dụng
Khớp lệnh sau giờ	1. HSX/HNX: • KLLT • Loại lệnh PLO • Không cho phép hủy/sửa • Chỉ được đặt lệnh khi trong ngày có giá khớp lô chẵn 2. UPCOM/BOND: không áp dụng	1. STX: • 10 phút đầu lệnh vào và khớp định kỳ • 5 phút tiếp theo lệnh vào khớp liên tục • Lệnh LO để giá trống • Không cho phép sửa/hủy • Chỉ được đặt lệnh khi trong ngày có giá khớp lô chẵn 2. STO/UPX/HCX: không áp dụng

LỆNH GIAO DỊCH VÀ NGUYÊN TẮC XỬ LÝ MỚI

Lệnh ATO và ATC	Quy định hiện tại	Thay đổi trên KRX
Phiên khớp lệnh định kỳ	Lệnh ATO/ATC được ưu tiên trước Lệnh LO	Lệnh ATO/ATC không được ưu tiên trước Lệnh LO mua giá trần và Lệnh LO bán giá sàn đã nhập vào HTGD trước đó khi thực hiện so khớp lệnh.
Hiển thị	Lệnh ATO/ATC hiển thị tại mức giá có ký hiệu "ATO"/"ATC"	- Lệnh ATO/ATC hiển thị tại một mức giá xác định như Lệnh LO. - Trường hợp chỉ còn dư mua/dư bán: giá hiển thị của Lệnh ATO/ATC mua hoặc bán là giá khớp dự kiến. Nếu chưa có giá khớp dự kiến, thì giá hiển thị là giá khớp lệnh gần nhất, nếu chưa có giá khớp gần nhất thì sẽ là giá tham chiếu. - Trường hợp còn dư mua/dư bán của Lệnh LO, giá hiển thị của Lệnh ATO/ATC là giá dư mua cao nhất (+) 01 đơn vị yết giá (nếu mức giá được xác định này cao hơn mức giá trần thì hiển thị giá trần). Trong khi đó, giá hiển thị của Lệnh ATO/ATC bán là giá dư bán thấp nhất (-) 01 đơn vị yết giá (nếu mức giá được xác định này thấp hơn mức giá sàn thì hiển thị giá sàn).
Sau thời điểm xác định giá đóng cửa	Lệnh ATC không được thực hiện hoặc phần còn lại của lệnh không được thực hiện hết sẽ tự động bị hủy	Lệnh ATC không được thực hiện hoặc phần còn lại của lệnh không được thực hiện hết sẽ hết hiệu lực và không tự động bị hủy

LỆNH GIAO DỊCH VÀ NGUYÊN TẮC XỬ LÝ MỚI

Lệnh thỏa thuận	Quy định hiện tại	Thay đổi trên KRX
Quy tắc đặt lệnh	• Bên Bán đặt lệnh, bên Mua xác nhận lệnh. • Được phép sửa/hủy lệnh chưa khớp và đã khớp. • Lệnh chưa khớp được duy trì đến hết giờ giao dịch (15h00).	• Cả bên Mua hoặc bên Bán đều được khởi tạo lệnh, bên còn lại xác nhận lệnh. • Được phép hủy lệnh chưa khớp. Không được phép sửa/hủy lệnh đã khớp. • Lệnh thỏa thuận đặt trong phiên thỏa thuận trong giờ sẽ hết hiệu lực vào lúc 14h45. Khách hàng có nhu cầu duy trì giao dịch thỏa thuận báo cho công ty chứng khoán để thực hiện giải tỏa và đặt lại lệnh thỏa thuận sau giờ.

LỆNH GIAO DỊCH VÀ NGUYÊN TẮC XỬ LÝ MỚI

Lệnh quảng cáo	Quy định hiện tại	Thay đổi trên KRX
Quy tắc đặt lệnh	• Cả bên Mua hoặc bên Bán đều được khởi tạo lệnh. • Khi chuyển đổi lệnh quảng cáo thành lệnh thỏa thuận, bên khởi tạo thỏa thuận luôn là bên Bán.	• Cả bên Mua hoặc bên Bán đều được khởi tạo lệnh. • Khi chuyển đổi lệnh quảng cáo thành lệnh thỏa thuận, bên khởi tạo thỏa thuận phải là đối tác với bên quảng cáo. Bên quảng cáo có nhiệm vụ xác nhận lệnh thỏa thuận.

ĐƠN VỊ GIAO DỊCH & ĐƠN VỊ YẾT GIÁ

	Quy định hiện tại	Thay đổi trên KRX
Đơn vị giao dịch	• Khớp lệnh: ◦ Lô chẵn: 100, khối lượng tối đa/lệnh là 500.000 ◦ Lô lẻ: 01, khối lượng tối đa/lệnh là 99 • Thỏa thuận: ◦ HSX: 01, khối lượng lô chẵn tối thiểu là 20.000, khối lượng lô lẻ tối đa là 99. ◦ HNX và UPCOM: 01; Khối lượng lô chẵn tối thiểu: 5.000; khối lượng lô lẻ tối đa: 99	Áp dụng như hiện tại
Đơn vị yết giá	• Khớp lệnh: ◦ Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng: Mức giá < 10.000: 10đ Mức giá 10.000 – 49.950: 50đ Mức giá >= 50.000: 100đ ◦ Chứng chỉ quỹ ETF, chứng quyền có bảo đảm: 10đ cho tất cả các mức giá • Thỏa thuận: 01đ	Áp dụng như hiện tại

BIÊN ĐỘ GIÁ TRẦN – GIÁ SÀN

Biên độ giao động giá

Thị trường	Quy định hiện tại	Thay đổi trên KRX
Thị trường niêm yết	Như hiện tại theo quy chế VNX	Áp dụng như hiện tại
Thị trường UPCOM	Như hiện tại theo quy chế VNX	Áp dụng như hiện tại
Thị trường TPDN	Như hiện tại theo quy chế VNX	Áp dụng như hiện tại

Xác định giá trần, sàn

Xác định giá trần, sàn	Quy định hiện tại	Thay đổi trên KRX
CP, CCQ đóng, CCQ ETF	Như hiện tại theo quy chế VNX	Áp dụng như hiện tại
Chứng quyền có bảo đảm	Trường hợp giá sàn ≤ 0 , giá sàn sẽ là đơn vị yết giá nhỏ nhất và là 10 đồng	Trường hợp giá sàn ≤ 0 : - Về mặt hiển thị, giá sàn là 0 - Giá sàn đặt lệnh là đơn vị yết giá nhỏ nhất, cụ thể: - Với GDTT: 01 đồng - Với GDKL: 10 đồng

QUY ĐỊNH SỬA, HỦY LỆNH GIAO DỊCH

Giao dịch khớp lệnh	Quy định hiện tại	Thay đổi trên KRX
Sửa/hủy Lệnh LO chưa thực hiện hoặc phần còn lại chưa được thực hiện	Được thực hiện bằng cách hủy lệnh sai và nhập lại lệnh đúng	Cho phép nhập lệnh sửa. Nội dung có thể sửa gồm: • Giá; hoặc • Khối lượng (không được đồng thời sửa giá và khối lượng)
Thứ tự ưu tiên của lệnh sửa	Được tính kể từ khi lệnh đúng được nhập vào HTGD của Sở	• Sửa tăng khối lượng hoặc sửa giá làm thay đổi ưu tiên thời gian của lệnh • Sửa giảm khối lượng không thay đổi ưu tiên thời gian của lệnh
Sửa/hủy lệnh GDKL	• Không được phép sửa/hủy lệnh đợt KLĐK. • Được phép sửa/hủy với lệnh chưa khớp hoặc phần chưa khớp.	• KLĐK mở cửa và đóng cửa: áp dụng như hiện tại. • KLĐK nhiều lần (PCA) đối với chứng khoán bị hạn chế GD: không được phép sửa/hủy trong 05 phút cuối của các đợt PCA.

QUY ĐỊNH SỬA, HỦY LỆNH GIAO DỊCH

Giao dịch thỏa thuận	Quy định hiện tại	Thay đổi trên KRX
Sửa/hủy lệnh	- GD thỏa thuận đã thực hiện trên HTGD thì không được phép hủy. - Trong thời gian GD, trường hợp Công ty Chứng khoán nhập sai Lệnh GDTT của nhà đầu tư, Công ty Chứng khoán được phép sửa GDTT bằng cách hủy lệnh và nhập lại lệnh mới nhưng phải xuất trình lệnh gốc của nhà đầu tư, phải được bên đối tác đồng ý việc sửa lệnh đó và được HSX chấp thuận.	GDTT đã thực hiện không được phép sửa/hủy.

HIỂN THỊ BẢNG GIÁ ĐIỆN TỬ

Phiên	Quy định hiện tại	Thay đổi trên KRX
Khớp lệnh định kỳ	Hiển thị thông tin 3 giá chào mua, chào bán tốt nhất của tất cả các lệnh trên sổ lệnh GD	Hiển thị thông tin 3 giá chào mua, chào bán tốt nhất dự kiến còn lại sau khi khớp lệnh với khối lượng tương đương tại các mức giá chào mua, chào bán đó.

GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN BỊ HẠN CHẾ HOẶC TẠM NGỪNG

	Quy định hiện tại	Thay đổi trên KRX
Đối với CK bị hạn chế GD	CK thuộc diện bị hạn chế GD sẽ bị hạn chế về thời gian GD: chỉ được GD theo phương thức khớp lệnh và thỏa thuận phiên chiều.	• Được GD trong đợt KLĐK xác định giá mở cửa, sau đó đến các đợt KLĐK PCA (mỗi đợt kéo dài 15 phút) và trong đợt KLĐK xác định giá đóng cửa. • Không được sửa/hủy lệnh trong 05 phút cuối các đợt KLĐK PCA. • Lưu ý về loại lệnh áp dụng cho CK bị hạn chế GD: • KLĐK mở cửa 09h00 – 09h15: ATO, LO • Các đợt KLĐK PCA: LO • KLĐK đóng cửa 14h30 – 14h45: ATC, LO
Đối với CK được GD trở lại sau khi bị tạm ngừng/đình chỉ GD từ 25 ngày GD liên tiếp trở lên	• GDTT không áp dụng trong ngày GD đầu tiên sau khi bị tạm ngừng, đình chỉ GD. • Được GD với biên độ +/- 20% so với giá tham chiếu tương tự CK niêm yết mới. • Giá tham chiếu CK được GD trở lại do SGDCK quyết định. • Giao dịch lô lẻ khi được GD trở lại chỉ được nhập vào HTGD sau khi có giá đóng cửa được xác lập.	• Cách thức GD: tương tự CK niêm yết mới trên HTGD hiện tại. • Áp dụng biên độ +/-20% (STO), +/- 30% STX, 40% (UPX) so với giá tham chiếu. • Chỉ cho phép GD KLĐK và KLLT trong giờ, không GD lô lẻ, không GDTT.

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Phương thức giao dịch Khớp lệnh (Cổ phiếu, Chứng chỉ quỹ)

Quy định hiện tại	Thay đổi trên KRX
• Room giảm ngay sau khi lệnh mua của NĐTNN được thực hiện. • Room tăng lên sau ngày thanh toán khi có lệnh bán của NĐTNN được khớp. • Lệnh mua hoặc một phần lệnh mua NĐTNN chưa được thực hiện sẽ không được khớp nếu room hiện tại đã hết và lệnh mua được nhập tiếp vào HTGD sẽ không được chấp nhận	• Room giảm khi lệnh mua của NĐTNN được nhập vào hệ thống giao dịch. • Room tăng lên sau ngày thanh toán khi có lệnh bán NĐTNN được khớp. • Lệnh mua của NĐTNN nhập vào HTGD không được chấp nhận nếu room hiện tại nhỏ hơn khối lượng đặt mua. • Trường hợp lệnh mua NĐTNN: - Sửa giảm khối lượng: room tăng bằng khối lượng giảm của lệnh ngay sau khi lệnh sửa được nhập vào HTGD. - Sửa tăng khối lượng: room giảm bằng khối lượng được tăng ngay sau khi lệnh sửa được nhập vào hệ thống. Nếu room hiện tại nhỏ hơn khối lượng được tăng, HTGD sẽ không chấp nhận lệnh sửa. - Bị hủy bỏ bởi nhà đầu tư hoặc HTGD: room hiện tại sẽ tăng bằng khối lượng bị hủy bỏ.

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Phương thức giao dịch Thỏa thuận

Quy định hiện tại	Thay đổi trên KRX
• Room giảm xuống ngay sau khi GDTT giữa NĐTNN mua với NĐTNN bán được thực hiện. • Room tăng lên ngay sau khi kết thúc việc thanh toán GDTT giữa NĐTNN bán với NĐTNN mua thực hiện. • Room không thay đổi nếu GDTT được thực hiện giữa hai NĐTNN với nhau.	• Room giảm ngay sau khi lệnh Thỏa thuận Mua của NĐTNN được nhập vào HTGD nếu GD đó là giữa NĐTNN mua với NĐTNN bán. • Room tăng ngay sau khi kết thúc việc thanh toán GDTT giữa NĐTNN bán với NĐTNN mua. • Room tăng lên ngay khi bên bán từ chối lệnh thỏa thuận của NĐTNN mua. • Room không thay đổi nếu GDTT được thực hiện giữa hai NĐTNN với nhau.

THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

CK	Chứng khoán
CP	Cổ phiếu
CCQ	Chứng chỉ quỹ
GD	Giao dịch
KLĐK/KLLT	Khớp lệnh định kỳ/Khớp lệnh liên tục
PCA	Khớp lệnh định kỳ nhiều lần
ATO	Lệnh mở cửa - At the opening, giao dịch tại giá khớp lệnh xác định giá mở cửa, chỉ áp dụng cho Sàn giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
ATC	Lệnh đóng cửa - At the closing, là lệnh mua hoặc bán sẵn sàng chấp nhận mọi mức giá trong phiên giao dịch khớp lệnh định kỳ đóng cửa
LO	Lệnh giới hạn - Limited order, cho phép nhà đầu tư xác định một mức giá cụ thể mà họ sẵn sàng mua hoặc bán một cổ phiếu
MAK	Match and Kill - Lệnh có thể thực hiện toàn bộ hoặc một phần, phần còn lại của lệnh sẽ bị hủy ngay sau khi khớp
MOK	Match or Kill - Lệnh nếu không được thực hiện toàn bộ thì bị hủy trên hệ thống ngay sau khi nhập

THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

MTL	Market to Limit - Là lệnh có thể thực hiện toàn bộ hoặc một phần, phần còn lại của lệnh sẽ chuyển thành Lệnh giới hạn
MP	Market price order - Lệnh mua tại mức giá thấp nhất hoặc bán ngay lập tức tại mức giá mua cao nhất trên thị trường
GDKL	Giao dịch Khớp lệnh
GDTT	Giao dịch Thỏa thuận
LIST – HSX/HSX	Thị trường Cổ phiếu niêm yết – Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
LIST – HNX/HNX	Thị trường Cổ phiếu niêm yết – Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
UPC	UPCOM - Sàn giao dịch chứng khoán dành cho các công ty đại chúng chưa niêm yết
HNX-BOND/BOND	Sàn giao dịch trái phiếu niêm yết
VNX	Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam
NĐTTN	Nhà đầu tư trong nước
NĐTNN	Nhà đầu tư nước ngoài
HTGD	Hệ thống giao dịch

THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

GIÁ SÀN	Là mức giá thấp nhất mà chứng khoán được phép giao dịch trong ngày, được xác định dựa trên biên độ dao động giá theo quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán so với giá tham chiếu. Trong ngày giao dịch, hệ thống không chấp nhận các lệnh đặt với mức giá thấp hơn giá sàn.
GIÁ TRẦN	Là mức giá cao nhất mà chứng khoán được phép giao dịch trong ngày, được xác định dựa trên biên độ dao động giá do Sở Giao dịch quy định so với giá tham chiếu. Trong ngày giao dịch, hệ thống không chấp nhận các lệnh đặt với mức giá cao hơn giá trần.
GIÁ THAM CHIẾU	Là mức giá cơ sở được sử dụng để xác định biên độ dao động giá trong ngày giao dịch, làm căn cứ tính giá trần và giá sàn. Thông thường, giá tham chiếu được xác định là giá đóng cửa của ngày giao dịch liền trước (trừ trường hợp đặc biệt do Sở Giao dịch quy định).
BIÊN ĐỘ DAO ĐỘNG GIÁ	Là khoảng giới hạn tối đa được phép tăng hoặc giảm của giá chứng khoán trong ngày giao dịch so với giá tham chiếu theo quy định của Sở Giao dịch



“Chúng tôi kết nối vốn, nhà đầu tư và các doanh nghiệp với những ý tưởng năng động, nhằm phục vụ nhu cầu tài chính của khách hàng một cách tốt hơn, đồng thời dùng sự chính trực để góp phần hỗ trợ văn hóa đầu tư bền vững tại Việt Nam.”



Văn phòng

Tầng 23, Toà Đông, Lotte Center, 54 Liễu Giai,
Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, TP Hà Nội



Hotline

1900 633 355



Email

info@jbsv.com.vn



Website

www.jbsv.com.vn

